

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2026/HS-ST.
Ngày: 25/5/2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh B.
- Bà Nguyễn Ngọc Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Lương – Kiểm sát viên.

Ngày 25/5/2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2026/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2026 đối với:

Bị cáo Trần Thanh H, giới tính: N, sinh ngày 12/6/1984 tại Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt N. Dân tộc: Kinh. Tôn Giáo: Công giáo.

CCCD số: 075084020252 cấp ngày 17/6/2024 tại Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

Nơi cư trú: Ấp An B, xã T, thành phố Đồng Nai.

Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ và tên cha: Trần Văn H1 (đã mất).

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1958 (Còn sống).

Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 05 anh em. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thu H2 (đã ly hôn) và có 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016).

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/11/2025 và chuyển sang tạm giam từ ngày 26/11/2025 cho đến nay. Hiện nay, bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Dầu Giây thuộc Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 22/11/2025, do lo ngại mưa bão gây nguy hiểm nên anh Trần Quang V thuê người cưa cây trước nhà tại đường N13, ấp An B, xã T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai). Trong quá trình cưa cây, cành cây rơi vào đường dây điện làm đứt dây điện nên anh gọi điện báo công ty điện lực đến xử lý. Khoảng 14 giờ cùng ngày, hai nhân viên điện lực là anh N và anh Trần Quốc Đ đến nhà anh V để sửa chữa. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22/11/2025, sau khi uống rượu bia say, Trần Thanh H (là em trai của Trần Quang V) về nhà thì phát hiện mất điện và nghi ngờ anh V đã yêu cầu nhân viên điện lực cắt điện nhà của H. Do có mâu thuẫn từ trước với anh V nên khi thấy anh V đang đứng cùng anh N (nhân viên điện lực) trước nhà trên đường N13, ấp An B, xã T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) thì H ở trong nhà chửi bới anh V và anh N, sau đó đi ra ngoài tiếp tục chửi. Lúc này, H lấy từ trong nhà một con dao cán gỗ, chiều dài 16,5 cm, lưỡi dao dài 7,8 cm, đầu nhọn, lưỡi sắc một bên đi ra để cãi nhau với anh V. Sau đó H tiếp tục quay vào nhà lấy thêm một con dao chặt thịt bằng inox, tổng chiều dài 28 cm, phần lưỡi dài 16,8 cm, bản rộng 7,5 cm, cầm ở tay phải rồi đi ra ngoài tiếp tục chửi bới, đe dọa anh V. Thấy H cầm hai con dao, anh V đang đứng ở đường N13 bỏ chạy về hướng Trường tiểu học An B, H đuổi theo khoảng 10 mét thì quay lại thấy anh N đang đứng trước nhà anh V trên đường N13 nên H cầm dao chạy về phía anh N với mục đích hòng cắt điện và đe dọa buộc nhân viên phải lắp lại điện cho nhà mình. Anh N thấy H cầm dao chạy đến, hoảng sợ bỏ chạy về hướng đường D6 được khoảng 10 mét thì bị ngã xuống đường. H tiếp tục chạy đến chỗ anh N đang bị ngã chửi bới và dùng bản dao đập một cái trúng vào mũ bảo hộ anh N đang đội, đồng thời vung dao đe dọa chém anh N. Cùng lúc đó, anh Trần Quốc Đ là nhân viên điện lực đang sửa chữa trên cột điện gần đó, dùng điện thoại quay lại sự việc thì H phát hiện. H tiếp tục cầm dao chạy đến đe dọa chém anh Đ nhưng anh Đ bỏ chạy thoát. H đuổi theo không kịp nên quay về nhà đóng cửa đi ngủ. Sau khi sự việc xảy ra, anh N đã trình báo Cơ quan Công an xã T.

Qua làm việc với các hộ dân sinh sống xung quanh khu vực xảy ra vụ việc tại đường N13, ấp An B, xã T, các hộ dân đều xác nhận: vào thời điểm xảy ra sự việc, họ nhìn thấy Trần Thanh H cầm dao la hét, chửi bới và rượt đuổi trên đường. Do H cầm hung khí, la hét lớn tiếng nên một số hộ dân xung quanh thấy sự việc nhưng không ai dám ra can ngăn. Đồng thời, người đi đường hiếu kỳ tụ tập đứng xem, phần nào ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân và tình hình trật tự công cộng tại địa phương.

Ngày 25/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Thanh H về tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, Trần Thanh H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với 02 con dao nêu trên. Tại Bản kết luận giám định số 923/KL-KTHS ngày 02/03/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: 02 (hai) dao gửi giám định ký hiệu A1, A2 không thuộc danh mục V khí ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-

BCA ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng V khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp với lời khai người làm chứng, các vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 35 /CT-VKSDNI-KV ngày 14/4/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai đã truy tố bị cáo Trần Thanh H về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo H về tội danh, khung hình phạt điều luật áp dụng như Cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị: Áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H mức án tù từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 4 năm đến 5 năm.

* Về vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) con dao có cán gỗ, tổng chiều dài 16,5cm, phần lưỡi dao dài 7,8cm, đầu nhọn, lưỡi sắc một bên, 01 (một) con dao màu trắng sáng inox tổng chiều dài 28cm, có phần lưỡi dao dài 16,8cm, bản rộng 7,5cm là vật trong vụ án, đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng đã qua sử dụng có nhiều vết trầy là tài sản của anh N, anh N không yêu cầu nhận lại và không có yêu cầu H bồi thường. đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) USB bằng kim loại hiệu Kingston DTSE9 4GB bên trong có 01 đoạn video ghi nhận nội dung sự việc, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai chuyển kèm hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng; bị cáo không tranh luận, bào chữa về hành vi của mình; bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sớm trở về với gia đình chăm sóc hai con nhỏ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, các vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, cụ thể:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22/11/2025, tại đường N13, ấp An B, xã T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai), Trần Thanh H trong tình trạng sử dụng rượu bia, do bức xúc cá nhân, mâu thuẫn trước đó với anh ruột của mình nên H đã cầm theo hai con dao, la hét, chửi bới, rượt đuổi, đe dọa đối với Trần Quang V (là anh ruột của bị cáo H), N và Trần Quốc Đ (là nhân viên điện lực) trên đường công cộng. Sau khi trong người có chút hơi men rượu, H dùng bản dao gỗ vào mũ bảo hộ của anh

N, vung dao hù dọa, cũng phần nào ảnh hưởng đến trật tự công cộng và tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội nên có đủ căn cứ và cơ sở để xác định hành vi của bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai đã truy tố bị cáo H là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bởi trong vụ án này, bị cáo vì một chút bộc phát do trước đó cũng có xích mích gia đình với anh V (anh ruột bị cáo H) nên hiểu lầm, nghi ngờ anh V đã yêu cầu nhân viên điện lực cắt điện nhà mình làm hư giò, chả không bán được, nên phần nào ảnh hưởng đến hành vi nhất thời của bị cáo, thiệt hại chỉ gây mất trật tự tại khu vực nhỏ, chưa gây tâm lý hoang mang cộng đồng, dư luận xã hội, cũng như sự xáo trộn an toàn trật tự xã hội. Đồng thời, trước khi có hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng thể hiện tại lý lịch bị cáo, và hiện nay bị cáo đã ly hôn vợ, có 02 con nhỏ đang tuổi ăn tuổi học cần phải nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Trong thời gian tạm giữ, tạm giam bị cáo không vi phạm quy định. Tất cả tình tiết trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo hưởng các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình để giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng pháp luật của Nhà nước bên cạnh một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam, mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung tội phạm của chính sách pháp luật hình sự theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và cũng phần nào giảm gánh nặng xã hội.

Do bị cáo bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo. Áp dụng khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần trả tự do cho bị cáo H ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác, vì thời gian tạm giữ, tạm giam bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nên không cần thiết tiếp tục cách ly bị cáo ra ngoài xã hội.

[4] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao có cán gỗ, tổng chiều dài 16,5cm, phần lưỡi dao dài 7,8cm, đầu nhọn, lưỡi sắc một bên, 01 (một) con dao màu trắng sáng inox tổng chiều dài 28cm, có phần lưỡi dao dài 16,8cm, bản rộng 7,5cm và 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng đã qua sử dụng có nhiều vết trầy, không còn giá trị sử dụng.

- Đối với 01 (một) USB bằng kim loại hiệu Kingston DTSE9 4GB bên trong có 01 đoạn video ghi nhận nội dung sự việc được lưu theo hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022, Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 và Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm tội **“Gây rối trật tự công cộng”**.

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh H **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao bị cáo Trần Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do bị cáo bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo nên căn cứ vào khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả tự do cho bị cáo Trần Thanh H ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo H không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao có cán gỗ, tổng chiều dài 16,5cm, phần lưỡi dao dài 7,8cm, đầu nhọn, lưỡi sắc một bên; 01 (một) con dao màu trắng sáng inox tổng chiều dài 28cm, có phần lưỡi dao dài 16,8cm, bản rộng 7,5cm; 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng đã qua sử dụng có nhiều vết trầy, không còn giá trị sử dụng.

- Đối với 01 (một) USB bằng kim loại hiệu Kingston DTSE9 4GB bên trong có 01 đoạn video ghi nhận nội dung sự việc được lưu theo hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thanh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đồng Nai;
- VKSND thành phố Đồng Nai;
- VKSND KV3-Dồng Nai;
- Công an thành phố Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự thành phố Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương